

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HSST
Ngày 09 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lang
2. Bà Nguyễn Kim Yến

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/HSST ngày 05/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 23/3/2021 đối với bị cáo:

Lê Tấn P; giới tính: nam; sinh năm: 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 96/11 đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê H và bà Phạm Thị H.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 02/5/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 18 tháng kể từ ngày 02/3/2018 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 23/3/2014, bị Công an Phường 17, quận Bình Thạnh xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tháng 7/2016, bị Công an Phường 17, quận Bình Thạnh xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tạm giam: 28/9/2020 (có mặt)

Bị hại: bà Phạm Thị Tường V; sinh năm: 2002; địa chỉ: 27/8 đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Nguyễn Tường V, sinh năm: 2001; địa chỉ: 105/9 đường G, Phường H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Ông Trần Thanh H; địa chỉ: 4/43 đường L, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Ông Trần Thanh Vũ; địa chỉ: ấp 6, xã X, quận Y, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 28/9/2020, Lê Tấn P điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius gắn biển số 59T1-671.76 lưu thông trên đường Nguyễn Xí, hướng từ bến xe Miền Đông về Cầu Đỏ. Khi đi đến trước nhà số 186 đường K, Phường E1, quận F, P nhìn thấy chị Lưu Gia Hân đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59X3-272.67 chở chị Phạm Thị Tường V lưu thông phía trước cùng chiều. Thấy trên tay chị V đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 để sử dụng, nên P nảy sinh ý định cướp giật tài sản. P điều khiển xe gắn máy áp sát từ phía sau bên phải, dùng tay trái giật được điện thoại chị V đang cầm trên tay rồi tăng ga bỏ chạy.

Chị Hân, chị V tri hô và điều khiển xe gắn máy đuổi theo P đến trước số 268 đường K, Phường E1, quận F thì xe của P tự nhiên bị tắt máy không hoạt động. P bỏ xe, tiếp tục chạy bộ đến trước số 235/7 đường K, Phường E1, quận F thì bị anh Vũ Trọng T là người dân ở gần đó và chị H, chị V bắt giữ cùng tang vật, giao Công an Phường 26, quận Bình Thạnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Tấn P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 482/KLĐGTS-TCKH ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 – 64GB màu vàng tại thời điểm ngày 28/9/2020 trị giá 12.500.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11. Đây là tài sản của chị Phạm Thị Tường V bị Lê Tấn P cướp giật. Hiện Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho chị V theo quy định.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius gắn biển số 59T1-671.76, số máy C63-180383. Đây là phương tiện P sử dụng để đi cướp giật tài sản. P khai nguồn gốc xe mượn của anh Út (không rõ lai lịch) làm nghề sửa xe gắn máy

trên lề đường T, Phường E2, quận F. Việc P tự ý sử dụng xe này để đi cướp giật thì anh U hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không xác định được người đàn ông tên U.

Xác minh được biết xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius có số máy C63-180383, số khung Y-180383 được cấp biển số 54T2-3595 do anh Trần Thanh H đứng tên đăng ký. Anh H khai đã bán xe này cho người mua không rõ lai lịch vào năm 2018, việc mua bán không làm giấy tờ mà chỉ giao giấy đăng ký xe cho người mua. Nay anh H không có yêu cầu tranh chấp gì đối với xe này.

Cơ quan điều tra đã đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, số máy C63-180383, số khung Y180383 nhưng đến nay chưa có ai đến tranh chấp.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, số IMEI 354198109936835. P khai đây là tài sản cá nhân của Phát.

- 01 bóp da màu đen có chữ D&G Dolce & Gabbana. Bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy đăng ký biển số 59T2-409.11, đều mang tên Lê Nguyễn Tường V. Đây là tài sản thu giữ trên người P. P khai nhặt được bóp này vào ngày 27/9/2020. P dự định liên lạc với chị V để trả lại giấy tờ và xin ít tiền cảm ơn nhưng chưa kịp thực hiện thì P phạm tội và bị bắt.

Làm việc với chị Lê Nguyễn Tường V khai chị V đã bị cướp giật bóp này tại trước số 87 đường R, phường Q, quận P vào ngày 27/9/2020. Đối tượng cướp giật không rõ lai lịch và đặc điểm nhân dạng, điều khiển xe gắn máy không rõ hiệu và biển số, đã tẩu thoát sau khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự:

Bị hại Phạm Thị Tường V đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Chị Lê Nguyễn Tường V yêu cầu nhận lại các tài sản của mình đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSBBTh ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Lê Tấn P về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Tấn P thừa nhận hành vi cướp giật tài sản của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Lê Tấn P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Lê Tấn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, các nhân chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: khoảng 17 giờ 15 phút ngày 28/9/2020, tại trước số 186 đường K, Phường E1, quận F, Lê Tấn P đã có hành vi điều khiển xe gắn máy áp sát từ phía sau bên phải xe gắn máy của chị Lưu Gia Hchở theo chị Phạm Thị Tường V ngồi sau, đang lưu thông phía trước cùng chiều. P dùng tay trái cướp giật được 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 trị giá 12.500.000 đồng của chị V rồi định tăng ga tẩu thoát thì bị người dân bắt giữ cùng tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Tấn P đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo sử dụng xe mô tô để cướp giật và trốn chạy khỏi sự truy đuổi của người dân. Đây là lỗi cố ý của bị cáo.

Hành vi sử dụng xe mô tô để cướp giật và trốn chạy khỏi sự truy đuổi của người dân và cơ quan chức năng gây hoang mang lo lắng, thậm chí có khả năng gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của người dân khi tham gia lưu thông trên đường phố thuộc trường hợp “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*”.

Do đó, hành vi của bị cáo Lê Tấn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.3] Đối với vụ cướp giật tài sản của chị Lê Nguyễn Tường V tại trước số 87 đường R, phường Q, quận P vào ngày 27/9/2020. Chị V khai đối tượng cướp giật không rõ lai lịch và đặc điểm nhân dạng, điều khiển xe gắn máy không rõ hiệu và biển số, đã tẩu thoát sau khi thực hiện hành vi phạm tội; sau khi bị cướp giật tài sản chị V có đến công an phường Q, quận P trình báo. Tuy nhiên qua xác minh tại công an phường Q, quận P, ghi nhận không có trường hợp nào trình báo mất tài sản ngày 27/9/2020. Do đó, chưa có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Tấn P thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Lê Nguyễn Tường V vào ngày 27/9/2020.

Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo Lê Tấn Phát là đúng tội danh và khung hình phạt.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Tấn P có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:*

[4.1] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Phạm Thị Tường V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] *Về vật chứng:*

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius gắn biển số 59T1-671.76, số máy C63-180383. Qua xác minh do anh Trần Thanh H đứng tên đăng ký. Anh H khai đã bán xe này cho người mua không rõ lai lịch vào năm 2018, việc mua bán không làm giấy tờ mà chỉ giao giấy đăng ký xe cho người mua. Nay anh H không có yêu cầu tranh chấp gì đối với xe này.

Cáo trạng nêu Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai liên hệ, tuy nhiên hồ sơ vụ án không có tài liệu thể hiện việc đã đăng báo. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần tiến hành đăng báo trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng, nếu hết thời hạn nêu trên không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, số IMEI: 35419809936835 của Lê Tấn P dùng để liên lạc cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết trả lại cho bị cáo.

- 01 bóp da màu đen có chữ D&G Dolce & Gabbana. Bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy đăng ký xe biển số 59T2-

409.11, điều mang tên Lê Nguyễn Tường V. Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết trả lại cho chị Lê Nguyễn Tường V.

- 01 áo sơ mi dài tay sọc xanh, đen, đỏ; 01 quần jeans dài. Đây là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết tịch thu, tiêu hủy.

[5] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Tấn P phạm tội “Cướp giật tài sản” .

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Tấn P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2020.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay sọc xanh, đen, đỏ; 01 quần jeans dài.

- Trả lại cho bà Lê Thị Tường V: 01 bóp da màu đen có chữ D&G Dolce & Gabbana. Bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy đăng ký xe biển số 59T2-409.11

- Trả lại cho bị cáo Lê Tấn P: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI: 35419809936835

- Tiến hành đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp đối với: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đen gắn biển số 59T1-671.76, số máy C63-180383, số khung Y-180383, loại xe hai bánh từ 50/175cm³, số loại: không. Hết thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2021 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

3/Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình
Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

